

Số: 06 /TB-SKHCN

Cà Mau, ngày 14 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (lần 2)

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 0810/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ủy quyền thực hiện một số nội dung quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 01780/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh bổ sung thực hiện từ năm 2025; Quyết định số 01781/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2026;

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (lần 2), cụ thể:

1. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện

(1). Đề tài: Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cua biển tỉnh Cà Mau.

(2). Dự án SXTN: Xây dựng mô hình liên kết chuỗi trong nuôi thương phẩm cá rô phi phục vụ xuất khẩu.

(3). Dự án SXTN: Ứng dụng, nhân rộng mô hình nuôi và chế biến hàu sữa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

(4). Đề tài: Ứng dụng virus vector trong sản xuất RNA can thiệp ngăn ngừa virus gây bệnh đốm trắng (*White Spot Syndrome Virus*, WSSV) từ tôm sú bố mẹ sang thế hệ tiếp theo.

(5). Đề tài: Giải pháp khoa học – công nghệ phát triển nuôi trồng thủy sản vùng kinh tế biển tỉnh Cà Mau.

(6). Đề tài: Nghiên cứu chiến lược nguồn nhân lực và kỹ năng cho chính quyền 2 cấp tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026- 2035.

(Thông tin chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Điều kiện tham gia tuyển chọn

- Tổ chức có tư cách pháp nhân, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ có quyền đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ.

- Cá nhân đăng ký tham gia tuyển chọn làm chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

+ Có trình độ, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực phù hợp với nội dung nhiệm vụ;

+ Có khả năng và bảo đảm đủ thời gian để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ

3.1 Thành phần hồ sơ

(1) Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Mẫu III.01-ĐĐK.TC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCHN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (gọi tắt là Thông tư 09/2024/TT-BKHCHN);

(2) Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

(3) Thuyết minh nhiệm vụ theo Mẫu III.06-TM.ĐTUD hoặc Mẫu III.07-TM.ĐTXH đối với đề tài khoa học và công nghệ; Mẫu III.08-TM.DA/DASXTN đối với dự án sản xuất thử nghiệm tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BKHCHN;

(4) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ theo Mẫu III.02-LLTC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BKHCHN (nếu có);

(5) Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học theo Mẫu III.03-LLCN tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BKHCHN;

(6) Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (trong trường hợp có chuyên gia tham gia thực hiện) theo Mẫu III.04-LLCG tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BKHCHN;

(7) Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện của các tổ chức phối hợp thực hiện nhiệm vụ (nếu có) theo Mẫu III.05-VB.XNPH tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BKHCHN;

(8) Đối với dự án sản xuất thử nghiệm có yêu cầu vốn đối ứng ngoài ngân sách nhà nước phải có văn bản chứng minh khả năng bố trí, huy động vốn ngoài ngân sách như sau:

- Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: hồ sơ chứng minh nguồn vốn và cam kết sử dụng nguồn vốn vào đối ứng thực hiện nhiệm vụ;

- Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: văn bản cam kết và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ và báo cáo tài chính theo quy định pháp luật trong 02 năm gần nhất của tổ chức tham gia góp vốn;

- Đối với trường hợp vay vốn tổ chức tín dụng: cam kết cho vay vốn của tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng và tổ chức chủ trì có giá trị bảo đảm được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Yêu cầu đối với hồ sơ

(1) Hồ sơ (trừ các tài liệu là bản sao) sử dụng phông chữ tiếng Việt (Times New Roman của bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001), màu đen.

(2) Các tài liệu quy định tại mục 3.1 nêu trên là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao y theo quy định.

(3) Hồ sơ nộp phải được đóng gói, niêm phong và bên ngoài ghi rõ: tên nhiệm vụ; tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ; tên, địa chỉ, số điện thoại của chủ nhiệm nhiệm vụ, thông tin liên hệ; danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

3.3. Nộp hồ sơ

- Số lượng hồ sơ: 01 bản.

- Hình thức nộp: trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ: số 91-93, đường Lý Thường Kiệt, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.

- Thời gian nhận hồ sơ: kể từ ngày phát hành thông báo này **đến 17 giờ 00 phút ngày 13/02/2026**¹. Hồ sơ đến sau 17 giờ 00 phút ngày 13/02/2026 là hồ sơ không hợp lệ, không xem xét tuyển chọn.

¹ Ngày nhận hồ sơ được tính như sau: đối với trường hợp gửi qua bưu chính ngày nhận hồ sơ được tính là ngày, tháng ghi tại dấu bưu chính nơi gửi đi; đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp xác nhận ngày, tháng của nơi nhận hồ sơ. Thông tin cần trao đổi thêm xin liên hệ Phòng Quản lý Khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau (Điện thoại: 02903 837.232).

(Gửi kèm Quyết định số 01780/QĐ-UBND và Quyết định số 01781/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; biểu mẫu hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ)

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau kính gửi đến các tổ chức, cá nhân biết, nộp hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ nêu trên (nếu có nhu cầu)./.

Nơi nhận:

- Theo danh sách đính kèm;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- BGĐ Sở KH&CN (iO);
- Cổng thông tin điện tử Sở KH&CN;
- Lưu: VT, QLKH. Ng.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phương Bắc

Phụ lục:

THÔNG TIN CHI TIẾT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH PHÊ DUYỆT THỰC HIỆN

(kèm theo Thông báo số 06 /TB-SKHCN ngày 14/01/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
1	Đề tài: Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen của biển tỉnh Cà Mau.	- Đề xuất giải pháp kỹ thuật phòng, trị bệnh, nuôi cua biển trên địa bàn tỉnh Cà Mau. - Chọn lọc, lai tạo giống cua có tốc độ tăng trưởng nhanh và cá thể lớn. - Bảo tồn và phát triển bền vững nguồn gen của biển (<i>Scylla spp.</i>) tại tỉnh Cà Mau, góp phần duy trì đa dạng sinh học và nâng cao hiệu quả kinh tế ngành thủy sản địa phương	- Mô hình/Quy trình phòng, trị bệnh, nuôi cua thương phẩm. - Nguồn của giống bố mẹ có kích cỡ $\geq 20\%$ và kháng bệnh hơn so với của giống bố mẹ sử dụng hiện nay. - Nguồn của giống sản xuất có tỷ lệ sống cao, kháng bệnh tốt hơn và cá thể lớn chiếm $\geq 50\%$. - Mô hình bảo tồn và phát triển nguồn gen của biển tại địa phương. - Quy trình chọn giống cua có thể áp dụng quy mô sản xuất. - Quy trình kỹ thuật bảo tồn và nhân giống cua biển có chất lượng cao. - Khuyến nghị chính sách/giải pháp quản lý nguồn lợi của biển bền vững tại tỉnh Cà Mau. - 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành, trong nước hoặc quốc tế. - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài.	9.000 (Ngân sách: 7.500; Đối ứng: 1.500)	Phê duyệt tại Quyết định số 01780/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau
2	Dự án SXTN: Xây dựng mô hình liên kết chuỗi trong nuôi thương phẩm cá rô phi	- Xây dựng mô hình liên kết chuỗi trong nuôi cá rô phi thương phẩm, quy mô lớn, ứng dụng kỹ thuật nuôi sinh học, thân thiện với môi trường và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế như ASC, BAP...	- Xây dựng được mô hình nuôi cá rô phi thương phẩm quy mô 100 ha (với 02 giai đoạn: giai đoạn 1, nghiên cứu thử nghiệm với quy mô 15 ha; giai đoạn 2, ứng dụng nhân rộng, với quy mô 85 ha), các thông số kỹ thuật cần đạt: + Mật độ nuôi: 40-50 con/m², tỷ lệ sống $\geq 80\%$	5.000	Phê duyệt tại Quyết định số 01780/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	phục vụ xuất khẩu.	- Phát triển vùng nguyên liệu thủy sản bền vững phục vụ xuất khẩu, gắn kết chặt chẽ giữa nông dân và doanh nghiệp chế biến. - Tăng thu nhập cho người dân, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, góp phần vào chiến lược phát triển thủy sản của tỉnh Cà Mau	90%, $FCR \leq 1,2$, thời gian nuôi 135–150 ngày/vụ. + Năng suất ≥ 40 tấn/ha/năm, lợi nhuận 250–300 triệu đồng/năm. + Chất lượng nước được kiểm soát ổn định. - Hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp điều kiện thực tế tại tỉnh Cà Mau. - Tài liệu kỹ thuật, 01 lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật nuôi cho ≥ 20 người. - Tổ chức 01 hội thảo khoa học đánh giá hiệu quả, giới thiệu mô hình, với 100 người tham dự. - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.		nhân dân tỉnh Cà Mau
3	Dự án SXTN: Ứng dụng, nhân rộng mô hình nuôi và chế biến hàu sữa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	- Phát triển mô hình nuôi hàu trên sông và biển trên địa bàn tỉnh Cà Mau. - Đa dạng sản phẩm chế biến, nâng cao giá trị sản phẩm hàu. - Tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế phù hợp với điều kiện tự nhiên địa phương, góp phần giảm tình trạng sạt lở nội đồng hiện nay.	- Mô hình nuôi hàu trên sông và biển mang lại hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. - Có ít nhất 02 sản phẩm chế biến từ con hàu. - Hoàn thiện tài liệu kỹ thuật nuôi hàu trên sông và biển tại tỉnh Cà Mau. - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.	3.200	Phê duyệt tại Quyết định số 01780/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau
4	Đề tài: Ứng dụng virus vector trong sản xuất RNA can thiệp ngăn ngừa virus gây	- Sản xuất được vector virus tái tổ hợp mang gene mã hóa RNAi đặc hiệu với các gene VP28 hoặc VP26 của WSSV. - Đánh giá hiệu quả ức chế sự nhân lên của WSSV trên mô tôm sú bố mẹ. - Kiểm chứng khả năng giảm thiểu hoặc loại bỏ sự truyền độc của WSSV	- Sản xuất được vector virus tái tổ hợp biểu hiện RNAi đặc hiệu với WSSV. - RNAi được sản xuất ổn định với môi trường nuôi cấy. - Tỷ lệ nhân lên của WSSV trong tôm sú bố mẹ giảm $\geq 90\%$ so với đối chứng. - Tỷ lệ truyền độc WSSV sang thế hệ Postlarvae	3.000	Phê duyệt tại Quyết định số 01781/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	bệnh đốm trắng (<i>White Spot Syndrome Virus</i> , WSSV) từ tôm sú bố mẹ sang thế hệ tiếp theo.	sang thế hệ ấu trùng. - Xây dựng quy trình công nghệ ứng dụng virus vector trong sản xuất RNAi có thể chuyển giao cho Trung tâm Ứng dụng KH&CN Cà Mau.	giảm $\geq 95\%$.		Cà Mau
5	Đề tài: Giải pháp khoa học – công nghệ phát triển nuôi trồng thủy sản vùng kinh tế biển tỉnh Cà Mau.	- Nghiên cứu các đối tượng nuôi trồng phù hợp với vùng biển tỉnh Cà Mau. - Xây dựng các mô hình sản xuất thử nghiệm để đánh giá hiệu quả, triển khai nhân rộng để góp phần phát triển kinh tế biển. - Đề xuất các giải pháp khoa học – công nghệ vào nuôi trồng thủy sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất và phát triển bền vững vùng kinh tế biển tỉnh Cà Mau	- Đề xuất các đối tượng nuôi trồng phù hợp với vùng biển tỉnh Cà Mau. - Ít nhất 1–2 mô hình nuôi thủy sản trên biển ứng dụng công nghệ cao đạt hiệu quả cao hơn 20–30% so với truyền thống. - Bộ tài liệu hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng ứng dụng công nghệ phù hợp vùng ven biển. - Kiến nghị chính sách phát triển kinh tế biển hiện đại, bền vững.	4.000	Phê duyệt tại Quyết định số 01781/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau
6	Đề tài: Nghiên cứu chiến lược nguồn nhân lực và kỹ năng cho chính quyền 2 cấp tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026- 2035.	- Đánh giá thực trạng, dự báo nhu cầu lao động, kỹ năng cho các trụ cột phát triển của tỉnh (như thủy sản công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, năng lượng tái tạo và công nghiệp hỗ trợ, du lịch – văn hóa, chuyển đổi số – dữ liệu, ...). - Xây dựng khung kỹ năng phù hợp mô hình chính quyền 02 cấp phù hợp điều kiện thực tiễn tỉnh Cà Mau.	- Báo cáo chuyên đề: Đánh giá thực trạng nhu cầu lao động, kỹ năng cho các trụ cột phát triển tỉnh và dự báo cung – cầu lao động cho từng trụ cột; mô phỏng kịch bản tăng trưởng và tự động hóa. - Báo cáo chuyên đề: Thiết kế khung kỹ năng cho từng trụ cột; Xây dựng lộ trình đào tạo. - Đề xuất cơ chế học – làm – khởi nghiệp; chính sách thu hút chuyên gia; mạng lưới cố vấn địa phương – kiều bào. - Báo cáo kết quả thực hiện đề tài.	2.000	Phê duyệt tại Quyết định số 01781/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

DANH SÁCH ĐƠN VỊ NHẬN THÔNG BÁO

1. Đại học Quốc gia Hà Nội
2. Trường Đại học Cần Thơ
3. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
4. Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh
5. Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
6. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long
7. Trường Đại học Bạc Liêu
8. Trường Cao đẳng Cộng đồng Cà Mau
9. Trường Cao đẳng Cộng đồng Bạc Liêu
10. Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc
11. Trường Đại học Bình Dương Phân hiệu Cà Mau
12. Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu
13. Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Bạc Liêu
14. Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau
15. Trường Cao đẳng Y tế Bạc Liêu
16. Trường Cao đẳng nghề Bạc Liêu
17. Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Bạc Liêu
18. Trường Chính trị tỉnh
19. Phân viện Nghiên cứu thủy sản Nam Sông Hậu
20. Sở Nông nghiệp và Môi trường
21. Sở Y tế
22. Sở Công Thương
23. Sở Xây dựng
24. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
25. Sở Giáo dục và Đào tạo
26. Sở Tài chính
27. Sở Nội vụ
28. Sở Tư pháp
29. Sở Dân tộc và Tôn giáo
30. Công an tỉnh
31. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

32. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
33. Chi cục Thủy sản
34. Chi cục Thủy lợi
35. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn
36. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật
37. Trung tâm Khuyến nông
38. Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ
39. Trung tâm Chuyển đổi số
40. Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo
41. Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II
42. Viện Khoa học Công nghệ Ứng dụng, Trường Đại học Văn Lang
43. Trung tâm Công nghệ sinh học thủy sản, Viện Nghiên cứu Nuôi trồng thủy sản II
44. Tỉnh đoàn
45. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
46. Hội Nông dân tỉnh
47. Liên hiệp Các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh
48. Vườn Quốc gia U Minh Hạ
49. Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau
50. Ủy ban nhân dân các xã, phường